

## Mô hình Use case Hệ thống quản lý thư viện

Version 3.0

### Sinh viên thực hiện:

1712878 - Nguyễn Thọ Tuấn

1712882 - Nguyễn Thanh Tùng

1712883 - Nguyễn Thanh Tùng





# Bảng ghi nhận thay đổi tài liệu

Ngày	Phiên bản	Mô tả	Người thay đổi
04/07/2020	1.0	Thêm sơ đồ Usecase và đặc tả usecase 1-17	Nguyễn Thanh Tùng - 83
04/07/2020	2.0	Hoàn thành đặc tả các usecase 18 - 34	Nguyễn Thọ Tuấn
04/07/2020	3.0	Hoàn thành đặc tả các usecase 35 - 51	Nguyễn Thanh Tùng - 82





## Mục lục

1.	. Danh sách các Actor	8
2.	. Danh sách các Use-case	8
3.	. Đặc tả Use-case	10
	3.1 Đặc tả Use-case "Đăng kí tài khoản đọc giả"	10
	3.2 Đặc tả Use-case "Đăng nhập".	11
	3.3 Đặc tả Use-case "Đăng xuất"	12
	3.4 Đặc tả Use-case "Đổi mật khẩu"	12
	3.5 Đặc tả Use-case "Xem tình trạng mượn sách"	13
	3.6 Đặc tả Use-case "Xem lịch sử mượn sách"	14
	3.7 Đặc tả Use-case "Xem thông tin chi tiết của sách"	14
	3.8 Đặc tả Use-case "Nhập sách mới vào thư viện"	15
	3.9 Đặc tả Use-case "Chỉnh sửa thông tin sách"	16
	3.10 Đặc tả Use-case "Xóa sách"	16
	3.11 Đặc tả Use-case "Lập phiếu mượn"	17
	3.12 Đặc tả Use-case "Tìm phiếu mượn"	18
	3.13 Đặc tả Use-case "Cập nhật phiếu mượn"	19
	3.14 Đặc tả Use-case "Nhận trả sách"	19
	3.15 Đặc tả Use-case "Cập nhật quy định"	20
	3.16 Đặc tả Use-case "Tìm đọc giả theo tên"	21
	3.17 Đặc tả Use-case "Tìm đọc giả theo id"	21
	3.18 Đặc tả Use-case "Tìm sách theo id"	22
	3.19 Đặc tả Use-case "Phân loại sách theo thể loại"	23
	3.20 Đặc tả Use-case "Tìm sách theo mã isbn"	24
	3.21 Đặc tả Use-case "Phân loại sách theo chủ đề"	24
	3.22 Đặc tả Use-case "Tìm sách theo tác giả"	25
	3.23 Đặc tả Use-case "Phân loại sách theo nhà xuất bản"	26





3.24	Đặc tả Use-case "Xem thông tin chi tiết đọc giả"	.26
3.25	Đặc tả Use-case "Sửa thông tin đọc giả"	27
3.26	Đặc tả Use-case "Chỉnh sửa trạng thái tài khoản"	28
3.27	Đặc tả Use-case "Xóa tài khoản đọc giả"	29
3.28	Đặc tả Use-case "Gia hạn tài khoản đọc giả"	30
3.29	Đặc tả Use-case "Gia hạn sách"	.30
3.30	Đặc tả Use-case "Xem thống kê tiền phạt"	31
3.31	Đặc tả Use-case "Xem thống kê sách mượn nhiều"	32
3.32	Đặc tả Use-case "Xem thống kê sách mượn ít"	33
3.33	Đặc tả Use-case "Xem thống kê nhập sách mới"	.33
3.34	Đặc tả Use-case "Xem thống kê sách có trong thư viện"	34
3.35	Đặc tả Use-case "Xuất báo cáo"	35
3.36	Đặc tả Use-case "Đặt sách trước"	35
3.37	Đặc tả Use-case "Đặt lại mật khẩu cho đọc giả"	36
3.38	Đặc tả Use-case "Thông báo khi sách quá hạn mail"	37
3.39	Đặc tả Use-case "Nhập danh sách sách theo file csv"	37
3.40	Đặc tả Use-case "Nhập danh sách đọc giả theo file csv"	.38
3.41	Đặc tả Use-case "Gửi phản hồi".	39
3.42	Đặc tả Use-case "Xem danh sách phản hồi"	39
3.43	Đặc tả Use-case "Xem danh sách phòng đọc"	40
3.44	Đặc tả Use-case "Mượn phòng đọc"	.41
3.45	Đặc tả Use-case "Trả phòng đọc"	41
3.46	Đặc tả Use-case "Xem hướng dẫn sử dụng"	.42
3.47	Đặc tả Use-case "Xem danh sách câu hỏi thường gặp"	43
3.48	Đặc tả Use-case "Xem danh sách đọc giả"	43
3.49	Đặc tả Use-case "Thông báo khi có sách mới qua email"	44
3.50	Đặc tả Use-case "Phân loại đọc giả theo chức vụ"	45
3.51	Đặc tả Use-case "Thay đổi ngôn ngữ"	45





### 1. Danh sách các Actor

STT	Tên Actor	Ý nghĩa/Ghi chú
1	Đọc giả	Là người sử dụng các chức năng như tìm kiếm, mượn sách, trả sách, đóng phí phạt,
2	Thủ thư	Là người có trách nhiệm thêm sách, người dung; chỉnh sửa sách, gia hạn
3	Hệ thống	Nhiệm vụ chính là gửi thông báo qua email

#### 2. Danh sách các Use-case

STT	Yêu cầu	Ghi chú
1	Đăng ký tài khoản đọc giả	Đọc giả đăng kí tài khoản thông qua thủ thư, tạo thẻ thư viện luôn
2	Đăng nhập hệ thống	
3	Đăng xuất	
4	Đổi mật khẩu	
5	Xem tình trạng mượn sách	Hiển thị thông tin sách đang mượn: tên sách, ngày mượn, ngày hết hạn
6	Xem lịch sử mượn sách	Hiển thị sách đã mượn: tên sách, thời gian mượn, thời gian trả
7	Xem thông tin chi tiết của sách	hiển thị tên, tác giả, thể loại, isbn, chủ đề, nhà xuất bản, vị trí
8	Nhập sách mới vào thư viện	thêm từng quyển, nhập tay
9	Chỉnh sửa thông tin sách	vị trí
10	Xóa sách khỏi thư viện	
11	Lập phiếu mượn	
12	Tìm phiếu mượn	
13	Cập nhật phiểu mượn	khi gia hạn
14	Nhận trả sách	
15	Cập nhật quy định	







16	Tìm đọc giả theo tên	
17	Tìm đọc giả theo id	
18	Tìm kiếm sách theo id	
19	Phân loại sách theo thể loại	
20	Tìm kiếm sách theo mã isbn	
21	Phân loại sách theo chủ đề	
22	Tìm kiếm sách theo tác giả	
23	Phân loại theo nhà xuất bản	
24	Xem thông tin chi tiết của đọc giả	
25	Sửa thông tin đọc giả	Đọc giả, thủ thư
26	Chỉnh sửa trạng thái tài khoản	cập nhật: Active/Block
27	Xóa tài khoản đọc giả	cập nhật trạng thái isdelete
28	Gia hạn tài khoản đọc giả	Cập nhật
29	Gia hạn sách	
30	Xem thống kê tiền phạt	
31	Xem sách mượn nhiều theo thời gian	
32	Xem sách mươn ít theo năm	sách nào ít mượn thì sẽ bỏ kho
33	Xem thống kê nhập sách mới	xem số lượng sách nhập kho (theo tháng, quý, năm)
34	Xem thống kê sách có trong thư viện	số lượng từng thể loại, số lượng hư hỏng, số lượng mất, tổng số lượng
35	Xuất báo cáo	tổng hợp thông tin từ 29-33 ra 1 file
36	Đặt sách trước	đặt trước những sách hiện đang không có sẵn
37	Đặt lại mật khẩu cho đọc giả	Cập nhật
38	Thông báo khi sách quá hạn mail	Báo trước cho người dùng 1 ngày
39	Nhập danh sách sách theo file csv	qui định cấu trúc file trước
40	Nhập danh sách đọc giả theo	trường hợp 1 lớp đăng kí, qui định cấu trúc file csv





	file	trước
41	Gửi phản hồi	
42	Xem danh sách phản hồi	
43	Xem danh sách phòng đọc	
44	Mượn phòng đọc	
45	Trả phòng đọc	
46	Xem hướng dẫn sử dụng	
47	Danh sách câu hỏi thường gặp	
48	Xem danh sách các đọc giả	
49	Thông báo khi có sách mới qua email	
50	Phân loại đọc giả theo chức vụ	
51	Chỉnh sửa ngôn ngữ	

### 3. Đặc tả Use-case

### 3.1 Đặc tả Use-case "Đăng kí tài khoản đọc giả"

- 3.1.1 Tóm tắt
  - Người sử dụng: thủ thư
  - Chức năng: tạo tài khoản cho đọc giả
- 3.1.2 Dòng sự kiện
- 3.1.2.1 Dòng sự kiện chính
  - 1. Đọc giả cung cấp các thông tin cần thiết cho thủ thư
  - 2. Thủ thư nhập vào phần mềm
  - 3. Hệ thống kiểm tra theo qui định
  - 4. Đăng kí tài khoản
- 3.1.2.2 Các dòng sự kiện khác





### 3.1.3 Các yêu cầu đặc biệt

Không có

3.1.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case

Không có

- 3.1.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case
  - Thành công: thêm tài khoản mới vào CSDL
  - Thất bại: hiển thị thông báo không thành công, CSDL không đổi

#### 3.1.6 Điểm mở rộng

Không có

### 3.2 Đặc tả Use-case "Đăng nhập"

- 3.2.1 Tóm tắt
  - Người sử dụng: đọc giả và thủ thư
  - Chức năng: đăng nhập vào hệ thống
  - Ý nghĩa: đăng nhập vào hệ thống để thực hiện một số chức năng nhất định
- 3.2.2 Dòng sự kiện
- 3.2.2.1 Dòng sự kiện chính
  - 1. Nhập tên đăng nhập và mật khẩu
  - 2. Bấm nút đăng nhập
  - 3. Hệ thống kiểm tra tính hợp lệ
  - 4. Nếu hợp lệ thì cho phép truy cập, không thì lặp lại bước 1
- 3.2.2.2 Các dòng sự kiện khác

Không có

3.2.3 Các yêu cầu đặc biệt

Không có

3.2.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case

- 3.2.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case
  - Thành công: hiển thị giao diện dashboard tùy theo đối tượng
  - Thất bại: hiển thị lại giao diện đăng nhập, thông báo đăng nhập thất bại





### 3.2.6 Điểm mở rộng

### Không có

### 3.3 Đặc tả Use-case "Đăng xuất"

- 3.3.1 Tóm tắt
  - Người sử dụng: đọc giả và thủ thư
  - Chức năng: đăng xuất khỏi hệ thống
  - Ý nghĩa: đăng xuất khỏi hệ thống
- 3.3.2 Dòng sự kiện
- 3.3.2.1 Dòng sự kiện chính
  - 1. Bấm nút đăng xuất
  - 2. Thoát khỏi hệ thống
- 3.3.2.2 Các dòng sự kiện khác

Không có

3.3.3 Các yêu cầu đặc biệt

Không có

3.3.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case

Đã đăng nhập vào hệ thống

- 3.3.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case
  - Thành công: thoát khỏi hệ thống
- 3.3.6 Điểm mở rộng

Không có

#### 3.4 Đặc tả Use-case "Đổi mật khẩu"

- 3.4.1 Tóm tắt
  - Người sử dụng: đọc giả và thủ thư
  - Chức năng: đổi mật khẩu
  - Ý nghĩa: thay đổi mật khẩu
- 3.4.2 Dòng sự kiện
- 3.4.2.1 Dòng sự kiện chính
  - 1. Chọn tài khoản
  - 2. Chọn đổi mật khẩu
  - 3. Nhập mật khẩu cũ
  - 4. Nhập mật khẩu mới





- 5. Xác nhận mật khẩu mới
- 6. Bấm đổi mật khẩu
- 3.4.2.2 Các dòng sự kiện khác

Không có

3.4.3 Các yêu cầu đặc biệt

Mật khẩu mới phải khác mật khẩu cũ

Xác nhận mật khẩu mới phải giống mật khẩu mới

3.4.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case

Đã đăng nhập vào hệ thống

- 3.4.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case
  - Thành công: Thay đổi mật khẩu
  - Thất bại: hiển thị thông báo đổi mật khẩu thất bại và giữ nguyên mật khẩu cũ
- 3.4.6 Điểm mở rộng

Không có

### 3.5 Đặc tả Use-case "Xem tình trạng mượn sách"

- 3.5.1 Tóm tắt
  - Người sử dụng: đọc giả
  - Chức năng: xem danh sách đang mượn
  - Ý nghĩa: xem danh sách mượn, thông tin về sách, ngày hết hạn hay tiền phạt nếu mượn quá thời gian quy định
- 3.5.2 Dòng sự kiện
- 3.5.2.1 Dòng sự kiện chính
  - 1. Chọn vào mục sách đang mượn
  - 2. Hiến thị thông tin sách mượn, ngày hết hạn hay tiền phạt nếu có
- 3.5.2.2 Các dòng sự kiện khác

Không có

3.5.3 Các yêu cầu đặc biệt

- 3.5.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case
  - Đọc giả phải đăng nhập





- 3.5.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case
  - Thành công: Hiển thị sách đang mượn và tình trạng
- 3.5.6 Điểm mở rộng

Không có

- 3.6 Đặc tả Use-case "Xem lịch sử mượn sách"
- 3.6.1 Tóm tắt
  - Người sử dụng: đọc giả
  - Chức năng: xem lịch sử mượn sách
  - Ý nghĩa: xem lịch sử mượn sách
- 3.6.2 Dòng sự kiện
- 3.6.2.1 Dòng sự kiện chính
  - 1. Chọn vào mục xem lịch sử mượn sách
  - 2. Hiển thị lịch sử mượn sách
- 3.6.2.2 Các dòng sự kiện khác

Không có

3.6.3 Các yêu cầu đặc biệt

Không có

- 3.6.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case
  - Đọc giả phải đăng nhập
- 3.6.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case
  - Thành công: Hiển thị lịch sử mượn sách
- 3.6.6 Điểm mở rộng

- 3.7 Đặc tả Use-case "Xem thông tin chi tiết của sách"
- 3.7.1 Tóm tắt
  - Người sử dụng: đọc giả và thủ thư
  - Chức năng: xem thông tin chi tiết của sách
  - Ý nghĩa: xem thông tin chi tiết của sách
- 3.7.2 Dòng sự kiện
- 3.7.2.1 Dòng sự kiện chính
  - 1. Sau khi tìm kiếm, hệ thống sẽ hiển thị các kết quả phù hợp ra màn hình theo danh sách





- 2. Chọn 1 quyển sách
- 3. Mở cửa sổ mới hiển thị thông tin chi tiết của sách (tên, tác giả, tình trạng, vị trí)
- 3.7.2.2 Các dòng sự kiện khác

Không có

3.7.3 Các yêu cầu đặc biệt

Không có

3.7.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case

Không có

- 3.7.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case
  - Thành công: Hiển thị trang thông tin chi tiết sách bao gồm tên, tác giả, tình trạng, vi trí,...
- 3.7.6 Điểm mở rộng

Không có

- 3.8 Đặc tả Use-case "Nhập sách mới vào thư viện"
- 3.8.1 Tóm tắt
  - Người sử dụng: thủ thư
  - Chức năng: thêm sách mới vào thư viện
- 3.8.2 Dòng sự kiện
- 3.8.2.1 Dòng sự kiện chính
  - 1. Chọn nhập sách
  - 2. Điền thông tin theo qui định
  - 3. Hệ thống kiểm tra tính hợp lệ
  - 4. Hiển thị thông báo thành công
- 3.8.2.2 Các dòng sự kiện khác

Không có

3.8.3 Các yêu cầu đặc biệt

Không có

3.8.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case

Đã đăng nhập vào hệ thống

- 3.8.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case
  - Thành công: Thêm sách vào thư viện





- Thất bại: thông báo thất bại
- 3.8.6 Điểm mở rộng

Không có

- 3.9 Đặc tả Use-case "Chỉnh sửa thông tin sách"
- 3.9.1 Tóm tắt
  - Người sử dụng: thủ thư
  - Chức năng: chỉnh sửa thông tin của sách
- 3.9.2 Dòng sự kiện
- 3.9.2.1 Dòng sự kiện chính
  - 1. Chon chính sửa
  - 2. Thay đổi thông tin cần chỉnh sửa
  - 3. Bấm cập nhật
- 3.9.2.2 Các dòng sự kiện khác

Không có

3.9.3 Các yêu cầu đặc biệt

Không có

3.9.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case

Đã đăng nhập vào hệ thống

- 3.9.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case
  - Thành công: thay đổi thông tin sách
  - Thất bại: thông tin sách giữ nguyên
- 3.9.6 Điểm mở rộng

- 3.10 Đặc tả Use-case "Xóa sách"
- 3.10.1 Tóm tắt
  - Người sử dụng: thủ thư
  - Chức năng: xóa sách
- 3.10.2 Dòng sự kiện
- 3.10.2.1 Dòng sự kiện chính
  - 1. Chọn xóa
  - 2. Xóa sách khỏi hệ thống





3.10.2.2 Các dòng sự kiện khác

Không có

3.10.3 Các yêu cầu đặc biệt

Không có

3.10.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case

Đã đăng nhập vào hệ thống

- 3.10.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case
  - Thành công: xóa sách khỏi hệ thống
- 3.10.6 Điểm mở rộng

Không có

### 3.11 Đặc tả Use-case "Lập phiếu mượn"

- 3.11.1 Tóm tắt
  - Người sử dụng: thủ thư
  - Chức năng: Lập phiếu mượn sách
  - Ý nghĩa: mượn sách
- 3.11.2 Dòng sự kiện
- 3.11.2.1 Dòng sự kiện chính
  - 1. Đọc giả sau khi tìm sách đem đến cho thủ thư
  - 2. Thủ thư chọn mục lập phiếu mượn
  - 3. Thủ thư yêu cầu đọc giả cung cấp id
  - 4. Thủ thư nhập số hiệu sách
  - 5. Hệ thống kiểm tra
  - 6. Nếu hợp lệ thì cho mượn
  - 7. Hệ thống cập nhật tình trạng sách
  - 8. Hệ thống cập nhật số lượng sách mà đọc giả đang mượn
- 3.11.2.2 Các dòng sự kiện khác
- B.11.2.2.1 Đọc giả mượn sách bằng cách quét mã thẻ
  - 1. Đọc giả quét mã mã vạch trên thẻ thư viện
  - 2. Hệ thống hiển thị thông tin của đọc giả
  - 3. Đọc giả quét mã vạch của sách





- 4. Hệ thống kiểm tra số lượng sách mà đọc giả đang mượn
- 5. Nếu quá giới hạn thì không được mượn, ngược lại
- 6. Hệ thống cập nhật tình trạng sách đang cho mượn
- 7. Hệ thống cập nhật số lượng sách mà đọc giả đang mượn
- 3.11.3 Các yêu cầu đặc biệt

Thẻ phải còn hạn sử dụng

3.11.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case

Không có

- 3.11.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case
  - Thành công: Cập nhật lại tình trạng sách
- 3.11.6 Điểm mở rộng

Tìm sách

### 3.12 Đặc tả Use-case "Tìm phiếu mượn"

- 3.12.1 Tóm tắt
  - Người sử dụng: thủ thư
  - Chức năng: tìm danh sách phiếu mượn
- 3.12.2 Dòng sự kiện
- 3.12.2.1 Dòng sự kiện chính
  - 1. Chọn phiếu mượn
  - 2. Nhập id phiếu mượn
  - 3. Hiển thị phiếu mượn
- 3.12.2.2 Các dòng sự kiện khác

Không có

3.12.3 Các yêu cầu đặc biệt

Không có

3.12.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case

Đã đăng nhập vào hệ thống

- 3.12.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case
  - Thành công: hiển thị thông tin của phiếu mượn
- 3.12.6 Điểm mở rộng





### 3.13 Đặc tả Use-case "Cập nhật phiếu mượn"

- 3.13.1 Tóm tắt
  - Người sử dụng: thủ thư
  - Chức năng: cập nhật thông tin phiếu mượn
- 3.13.2 Dòng sự kiện
- 3.13.2.1 Dòng sự kiện chính
  - 1. Chọn chỉnh sửa
  - 2. Nhập thông tin cần chỉnh sửa
  - 3. Bấm cập nhật
- 3.13.2.2 Các dòng sự kiện khác

Không có

3.13.3 Các yêu cầu đặc biệt

Không có

3.13.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case

Đã đăng nhập vào hệ thống

- 3.13.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case
  - Thành công: cập nhật thông tin của phiếu mượn
- 3.13.6 Điểm mở rộng

Không có

### 3.14 Đặc tả Use-case "Nhận trả sách"

- 3.14.1 Tóm tắt
  - Người sử dụng: thủ thư
  - Chức năng: trả sách
  - Ý nghĩa: trả lại sách
- 3.14.2 Dòng sự kiện
- 3.14.2.1 Dòng sự kiện chính
  - 1. Đọc giả mang sách đến thủ thư
  - 2. Thủ thư yêu cầu đọc giả cung cấp id của phiếu mượn
  - 3. Hệ thống hiển thị thông tin phiếu mượn
  - 4. Hệ thống kiểm tra sách có trả đúng hạn hay không
    - a. Nếu đúng hạn thì xác nhận trả sách
    - b. Nếu không đúng hạn, tính tiền phạt và thu tiền phạt





- 5. Hệ thống giảm số lượng sách mà đọc giả đang mượn
- 6. Hệ thống cập nhật tình trạng sách
- 3.14.2.2 Các dòng sự kiện khác
  - 1. Đọc giả quét mã vạch trên thẻ thư viện
  - 2. Đọc giả quét mã vạch của sách
  - 3. Hệ thống kiểm tra sách có trả đúng hạn hay không
    - a. Nếu đúng hạn thì tiếp tục
    - b. Nếu không đúng hạn, tính tiền phạt và thu tiền phạt
  - 4. Hệ thống giảm số lượng sách mà đọc giả đang mượn
  - 5. Hệ thống cập nhật tình trạng sách
- 3.14.3 Các yêu cầu đặc biệt

Không có

3.14.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case

Không có

- 3.14.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case
  - Thành công: Cập nhật lại tình trạng sách
- 3.14.6 Điểm mở rộng
  - Đóng tiền phạt

### 3.15 Đặc tả Use-case "Cập nhật quy định"

- 3.15.1 Tóm tắt
  - Người sử dụng: thủ thư
  - Chức năng: cập nhật lại qui định
- 3.15.2 Dòng sự kiện
- 3.15.2.1 Dòng sự kiện chính
  - 1. Chọn qui định
  - 2. Thay đổi qui định
  - 3. Bấm thay đổi
- 3.15.2.2 Các dòng sự kiện khác

Không có

3.15.3 Các yêu cầu đặc biệt





3.15.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case

Đã đăng nhập vào hệ thống

- 3.15.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case
  - Thành công: Thay đổi qui định
- 3.15.6 Điểm mở rộng

Không có

### 3.16 Đặc tả Use-case "Tìm đọc giả theo tên"

- 3.16.1 Tóm tắt
  - Người sử dụng: thủ thư
  - Chức năng: tìm kiếm đọc giả theo tên
- 3.16.2 Dòng sự kiện
- 3.16.2.1 Dòng sự kiện chính
  - 1. Chọn đọc giả
  - 2. Nhập tên đọc giả
  - 3. Bấm tìm kiếm
  - 4. Hiển thị danh sách đọc giả
- 3.16.2.2 Các dòng sự kiện khác

Không có

3.16.3 Các yêu cầu đặc biệt

Không có

3.16.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case

Đã đăng nhập vào hệ thống

- 3.16.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case
  - Thành công: Hiển thị danh sách đọc giả
- 3.16.6 Điểm mở rộng

Không có

### 3.17 Đặc tả Use-case "Tìm đọc giả theo id"

- 3.17.1 Tóm tắt
  - Người sử dụng: thủ thư
  - Chức năng: tìm kiếm đọc giả theo id





- 3.17.2 Dòng sự kiện
- 3.17.2.1 Dòng sự kiện chính
  - 5. Chọn đọc giả
  - 6. Nhập id đọc giả
  - 7. Bấm tìm kiếm
  - 8. Hiển thị danh sách đọc giả
- 3.17.2.2 Các dòng sự kiện khác

Không có

3.17.3 Các yêu cầu đặc biệt

Không có

3.17.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case

Đã đăng nhập vào hệ thống

- 3.17.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case
  - Thành công: Hiển thị danh sách đọc giả
- 3.17.6 Điểm mở rộng

Không có

#### 3.18 Đặc tả Use-case "Tìm sách theo id"

- 3.18.1 Tóm tắt
  - Người sử dụng: đọc giả và thủ thư
  - Chức năng: tìm sách
  - Ý nghĩa: tìm sách theo id
- 3.18.2 Dòng sự kiện
- 3.18.2.1 Dòng sự kiện chính
  - 1. Nhập id vào ô tìm kiếm
  - 2. Bấm tìm kiếm
  - 3. Hệ thống trả về kết qua phù hợp
- 3.18.2.2 Các dòng sự kiện khác
- 3.18.2.2.1 Sách không tồn tại
  - 1. Tìm sách
  - 2. Hệ thống không tìm thấy
  - 3. Hiển thị thông báo





- 3.18.3 Các yêu cầu đặc biệt
  - Không có
- 3.18.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case
  - Không có
- 3.18.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case
  - Thành công: Hiển thị những kết quả phù hợp
  - Thất bại: hiển thị thông báo không tìm thấy
- 3.18.6 Điểm mở rộng
  - không có
- 3.19 Đặc tả Use-case "Phân loại sách theo thể loại"
- 3.19.1 Tóm tắt
  - Người sử dụng: đọc giả và thủ thư
  - Chức năng: phân loại (lọc sách) theo thể loại
  - Ý nghĩa: phân loại sách
- 3.19.2 Dòng sự kiện
- 3.19.2.1 Dòng sự kiện chính
  - 1. Chọn phân loại sách
  - 2. Chọn (các) thể loại mong muốn
  - 3. Nhấn phân loại
  - 4. Hệ thống tiến hành xử lý và trả ra kết quả
- 3.19.2.2 Các dòng sự kiện khác
  - không có
- 3.19.3 Các yêu cầu đặc biệt
  - Không có
- 3.19.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case
  - Không có
- 3.19.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case
  - Thành công: Hiển thị những kết quả phù hợp
  - Thất bại: hiển thị thông báo không tìm thấy
- 3.19.6 Điểm mở rộng
  - không có





### 3.20 Đặc tả Use-case "Tìm sách theo mã isbn"

- 3.20.1 Tóm tắt
  - Người sử dụng: đọc giả và thủ thư
  - Chức năng: tìm sách
  - Ý nghĩa: tìm sách theo isbn
- 3.20.2 Dòng sự kiện
- 3.20.2.1 Dòng sự kiện chính
  - 1. Nhập mã isbn vào ô tìm kiếm
  - 2. Bấm tìm kiếm
  - 3. Hệ thống trả về kết qua phù hợp
- 3.20.2.2 Các dòng sự kiện khác
- 3.20.2.2.1 Sách không tồn tại
  - 1. Tìm sách
  - 2. Hệ thống không tìm thấy
  - 3. Hiển thị thông báo
- 3.20.3 Các yêu cầu đặc biệt Không có
- 3.20.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case

Không có

- 3.20.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case
  - Thành công: Hiển thị những kết quả phù hợp
  - Thất bại: hiển thị thông báo không tìm thấy
- 3.20.6 Điểm mở rộng
  - không có

### 3.21 Đặc tả Use-case "Phân loại sách theo chủ đề"

- 3.21.1 Tóm tắt
  - Người sử dụng: đọc giả và thủ thư
  - Chức năng: phân loại (lọc sách) theo chủ đề
  - Ý nghĩa: phân loại sách
- 3.21.2 Dòng sự kiện
- 3.21.2.1 Dòng sự kiện chính
  - 1. Chọn phân loại sách





- 2. Chọn (các) chủ đề mong muốn
- 3. Nhấn phân loại
- 4. Hệ thống tiến hành xử lý và trả ra kết quả
- 3.21.2.2 Các dòng sự kiện khác
  - không có
- 3.21.3 Các yêu cầu đặc biệt

Không có

3.21.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case

Không có

- 3.21.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case
  - Thành công: Hiển thị những kết quả phù hợp
  - Thất bại: hiển thị thông báo không tìm thấy
- 3.21.6 Điểm mở rộng
  - không có

### 3.22 Đặc tả Use-case "Tìm sách theo tác giả"

- 3.22.1 Tóm tắt
  - Người sử dụng: đọc giả và thủ thư
  - Chức năng: tìm sách
  - Ý nghĩa: tìm sách theo tên tác giả
- 3.22.2 Dòng sự kiện
- 3.22.2.1 Dòng sự kiện chính
  - 1. Nhập tên tác giả vào ô tìm kiếm
  - 2. Bấm tìm kiếm
  - 3. Hệ thống trả về kết qua phù hợp
- 3.22.2.2 Các dòng sự kiện khác
- 3.22.2.2.1 Sách không tồn tại
  - 1. Tìm sách
  - 2. Hệ thống không tìm thấy
  - 3. Hiển thị thông báo
- 3.22.3 Các yêu cầu đặc biệt Không có





3.22.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case

Không có

- 3.22.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case
  - Thành công: Hiển thị những kết quả phù hợp
  - Thất bại: hiển thị thông báo không tìm thấy
- 3.22.6 Điểm mở rộng
  - không có

### 3.23 Đặc tả Use-case "Phân loại sách theo nhà xuất bản"

- 3.23.1 Tóm tắt
  - Người sử dụng: đọc giả và thủ thư
  - Chức năng: phân loại (lọc sách) theo nhà xuất bản
  - Ý nghĩa: phân loại sách
- 3.23.2 Dòng sự kiện
- 3.23.2.1 Dòng sự kiện chính
  - 5. Chọn phân loại sách
  - 6. Chọn (các) nhà xuất bản mong muốn
  - 7. Nhấn phân loại
  - 8. Hệ thống tiến hành xử lý và trả ra kết quả
- 3.23.2.2 Các dòng sự kiện khác
  - không có
- 3.23.3 Các yêu cầu đặc biệt

Không có

3.23.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case

- 3.23.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case
  - Thành công: Hiển thị những kết quả phù hợp
  - Thất bại: hiển thị thông báo không tìm thấy
- 3.23.6 Điểm mở rộng
  - không có
- 3.24 Đặc tả Use-case "Xem thông tin chi tiết đọc giả"
- 3.24.1 Tóm tắt
  - Người sử dụng: đọc giả, thủ thư





- Chức năng: hiển thị thông tin chi tiết của đọc giả
- 3.24.2 Dòng sự kiện
- 3.24.2.1 Dòng sự kiện chính
  - 1. Chọn xem thông tin đọc giả (đọc giả bỏ qua bước này)
  - 2. Nhập mã số đọc giả (đọc giả bỏ qua bước này)
  - 3. Chọn xem thông tin chi tiết
  - 4. Hiển thị thông tin
- 3.24.2.2 Các dòng sự kiện khác
- 3.24.2.2.1 Đọc giả không tồn tại (đối với thủ thư)
  - 1. Xem thông tin đọc giả
  - 2. Cung cấp mã số
  - 3. Hệ thống không tìm thấy
  - 4. Hiển thị thông báo
- 3.24.3 Các yêu cầu đặc biệt

Không có

3.24.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case

Đã đăng nhập vào hệ thống

- 3.24.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case
  - Thành công: Hiển thị trang thông tin tài khoản
- 3.24.6 Điểm mở rộng

Không có

### 3.25 Đặc tả Use-case "Sửa thông tin đọc giả"

- 3.25.1 Tóm tắt
  - Người sử dụng: đọc giả, thủ thư
  - Chức năng: cập nhật thông tin tài khoản
  - Ý nghĩa: xem hoặc cập nhật thông tin tài khoản
- 3.25.2 Dòng sự kiện
- 3.25.2.1 Dòng sự kiện chính
  - 1. Chọn vào mục chỉnh sửa thông tin
  - 2. Thực hiện thay đổi thông tin
  - 3. Hệ thống cập nhật lại thông tin đọc giả

Trang 27





- 3.25.2.2 Các dòng sự kiện khác
  - Không có
- 3.25.3 Các yêu cầu đặc biệt
  - Không có
- 3.25.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case
  - Đọc giả phải đăng nhập
- 3.25.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case
  - Thành công: Cập nhật lại thông tin tài khoản, reload lại trang
- 3.25.6 Điểm mở rộng
  - Không có

### 3.26 Đặc tả Use-case "Chỉnh sửa trạng thái tài khoản"

- 3.26.1 Tóm tắt
  - Người sử dụng: Thủ thư
  - Chức năng: chỉnh sửa trạng thái của tài khoản đọc giả
  - Ý nghĩa: khóa, mở khỏa, chặn tài khoản đọc giả khi cần thiết
- 3.26.2 Dòng sự kiện
- 3.26.2.1 Dòng sự kiện chính
  - 1. Thủ thư chọn chức năng chỉnh sửa trạng thái đọc giả
  - 2. Thủ thư tiến hành nhập mã số đọc giả và nhấn tìm kiếm
  - 3. Thủ thư chọn đọc giả muốn chỉnh sửa lại trạng thái
  - 4. Thủ thư chọn vào thay đổi trạng thái tài khoản
  - 5. Thủ thư chọn loại trạng thái cho đọc giả: khóa, mở khóa, chặn
  - 6. Thủ thư chọn cập nhật trạng thái tài khoản
- 3.26.2.2 Các dòng sự kiện khác
- 3.26.2.2.1 Mã số đọc giả không tồn tại
  - 1. Thủ thư chọn chức năng tìm kiếm đọc giả
  - 2. Thủ thư nhập mã số đọc giả vào ô và nhấn nút tìm kiếm
  - 3. Hệ thống tiến hành truy xuất thông tin
  - 4. Hệ thống thông báo mã số đọc giả không tồn tại
- 3.26.3 Các yêu cầu đặc biệt
  - Chỉ có thủ thư mới có quyền này





3.26.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case

Thủ thư đã đăng nhập vào hệ thống

- 3.26.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case
  - Thành công: trạng thái tài khoản đọc giả được cập nhật lại
- 3.26.6 Điểm mở rộng
  - Không có

#### 3.27 Đặc tả Use-case "Xóa tài khoản đọc giả"

- 3.27.1 Tóm tắt
  - Người sử dụng: thủ thư
  - Chức năng: xóa tài khoản đọc giả
  - Ý nghĩa: Loại bỏ tài khoản đọc giả
- 3.27.2 Dòng sự kiện
- 3.27.2.1 Dòng sự kiện chính
  - 1. Chọn chức xóa tài khoản đọc giả
  - 2. Nhập mã số đọc giả
  - 3. Chọn đọc giả cần xóa và nhấn nút xóa
  - 4. Xác nhận xóa đọc giả
  - 5. Hệ thống xóa đọc giả ( cập nhật lại tài khoản đọc giả isDeleted = true)
- 3.27.2.2 Các dòng sự kiện khác
- 3.27.2.2.1 Đọc giả gia hạn sách thông qua thủ thư
  - 1. Chọn chức năng xóa tài khoản đọc giả
  - 2. Nhập mã số đọc giả
  - 3. Hệ thống không tìm thấy đọc giả
  - 4. Hệ thống thông báo lỗi
- 3.27.3 Các yêu cầu đặc biệt

Chỉ có thủ thư mới có quyền này!

3.27.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case

- 3.27.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case
  - Thành công: Tài khoản đọc giả bị khóa không thể truy cập vào hệ thống





#### 3.27.6 Điểm mở rộng

- Không

### 3.28 Đặc tả Use-case "Gia hạn tài khoản đọc giả"

#### 3.28.1 Tóm tắt

- Người sử dụng: thủ thư
- Chức năng: gia hạn tài khoản cho đọc giả
- Ý nghĩa: thêm thời hạn tài khoản đọc giả

### 3.28.2 Dòng sự kiện

- 3.28.2.1 Dòng sự kiện chính
  - 1. Chọn chức năng gia hạn tài khoản đọc giả
  - 2. Nhập mã số đọc giả
  - 3. Chọn đọc giả và nhấn nút gia hạn tài khoản
  - 4. Hệ thống gia hạn thời gian tài khoản đọc giả
- 3.28.2.2 Các dòng sự kiện khác
- 3.28.2.2.1 Đọc giả gia hạn sách thông qua thủ thư
  - 1. Chọn chức năng gia hạn tài khoản đọc giả
  - 2. Nhập mã số đọc giả
  - 3. Hệ thống không tìm thấy đọc giả
  - 4. Hệ thống thông báo lỗi
- 3.28.3 Các yêu cầu đặc biệt

Chỉ có thủ thư mới có quyền này!

3.28.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case

Không có

- 3.28.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case
  - Thành công: Cập nhật lại thời hạn tài khoản
- 3.28.6 Điểm mở rộng
  - Không

#### 3.29 Đặc tả Use-case "Gia hạn sách"

- 3.29.1 Tóm tắt
  - Người sử dụng: thủ thư
  - Chức năng: gia hạn sách
  - Ý nghĩa: thêm thời hạn mượn sách

Trang 30





- 3.29.2 Dòng sự kiện
- 3.29.2.1 Dòng sự kiện chính
  - 1. Đọc giả mang sách đến thủ thư
  - 2. Thủ thư yêu cầu đọc giả cung cấp id đọc giả
  - 3. Hệ thống hiển thị thông tin đọc giả
  - 4. Chọn sách cần gia hạn
  - 5. Hệ thống kiểm tra sách có trả đúng hạn hay không
    - 1. Nếu đúng hạn thì tiếp tục
    - 2. Nếu không đúng hạn, tính tiền phạt và thu tiền phạt
  - 6. Hệ thống gia hạn thời gian mượn sách
- 3.29.2.2 Các dòng sự kiện khác

Không có

3.29.3 Các yêu cầu đặc biệt

Không có

3.29.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case

Không có

- 3.29.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case
  - Thành công: Cập nhật lại tình trạng sách
- 3.29.6 Điểm mở rộng
  - Đóng tiền phạt

#### 3.30 Đặc tả Use-case "Xem thống kê tiền phạt"

- 3.30.1 Tóm tắt
  - Người sử dụng: Thủ thư
  - Chức năng: xem thống kê
  - Ý nghĩa: xem thống kê chi tiết tiền phạt của thư viện
- 3.30.2 Dòng sự kiện
- 3.30.2.1 Dòng sự kiện chính
  - 1. Thủ thư chọn chức năng xem thống kê
  - 2. Thủ thư chọn xem thống kê tiền phạt
  - 3. Thủ thư chọn thời gian (ngày, tuần, tháng, năm, custom)
  - 4. Hệ thống tiến hành truy xuất thông tin và tính toán nếu cần thiết
  - 5. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê và hiện kết quả ra màn hình





- 3.30.2.2 Các dòng sự kiện khác
  - Không có
- 3.30.3 Các yêu cầu đặc biệt

Chỉ có thủ thư mới có quyền này

3.30.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case

Thủ thư đã đăng nhập vào hệ thống

- 3.30.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case
  - Không có
- 3.30.6 Điểm mở rộng
  - Không có

### 3.31 Đặc tả Use-case "Xem thống kê sách mượn nhiều"

- 3.31.1 Tóm tắt
  - Người sử dụng: Thủ thư
  - Chức năng: xem thống kê
  - Ý nghĩa: xem thống kê sách mượn nhiều của thư viện
- 3.31.2 Dòng sự kiện
- 3.31.2.1 Dòng sự kiện chính
  - 1. Thủ thư chọn chức năng xem thống kê
  - 2. Thủ thư chọn xem thống kê sách mượn nhiều
  - 3. Thủ thư chọn thời gian (ngày, tuần, tháng, năm, custom)
  - 4. Hệ thống tiến hành truy xuất thông tin và tính toán nếu cần thiết
  - 5. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê và hiện kết quả ra màn hình
- 3.31.2.2 Các dòng sự kiện khác
  - Không có
- 3.31.3 Các yêu cầu đặc biệt

Chỉ có thủ thư mới có quyền này

3.31.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case

Thủ thư đã đăng nhập vào hệ thống

- 3.31.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case
  - Không có
- **3**.31.6 Điểm mở rộng
  - Không có





### 3.32 Đặc tả Use-case "Xem thống kê sách mượn ít"

- 3.32.1 Tóm tắt
  - Người sử dụng: Thủ thư
  - Chức năng: xem thống kê
  - Ý nghĩa: xem thống kê sách mượn ít của thư viện
- 3.32.2 Dòng sự kiện
- 3.32.2.1 Dòng sự kiện chính
  - 1. Thủ thư chọn chức năng xem thống kê
  - 2. Thủ thư chọn xem thống kê sách mượn ít
  - 3. Thủ thư chọn thời gian (ngày, tuần, tháng, năm, custom)
  - 4. Hệ thống tiến hành truy xuất thông tin và tính toán nếu cần thiết
  - 5. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê và hiện kết quả ra màn hình
- 3.32.2.2 Các dòng sự kiện khác
  - Không có
- 3.32.3 Các yêu cầu đặc biệt

Chỉ có thủ thư mới có quyền này

3.32.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case

Thủ thư đã đăng nhập vào hệ thống

- 3.32.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case
  - Không có
- 3.32.6 Điểm mở rộng
  - Không có

#### 3.33 Đặc tả Use-case "Xem thống kê nhập sách mới"

- 3.33.1 Tóm tắt
  - Người sử dụng: Thủ thư
  - Chức năng: xem thống kê
  - Ý nghĩa: xem thống kê các sách mới nhập về của thư viện
- 3.33.2 Dòng sự kiện
- 3.33.2.1 Dòng sự kiện chính
  - 1. Thủ thư chọn chức năng xem thống kê
  - 2. Thủ thư chọn xem thống kê sách nhập mới của thư viện
  - 3. Thủ thư chọn thời gian (ngày, tuần, tháng, năm, custom)





- 4. Hệ thống tiến hành truy xuất thông tin và tính toán nếu cần thiết
- 5. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê và hiện kết quả ra màn hình
- 3.33.2.2 Các dòng sự kiện khác
  - Không có
- 3.33.3 Các yêu cầu đặc biệt

Chỉ có thủ thư mới có quyền này

3.33.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case

Thủ thư đã đăng nhập vào hệ thống

- 3.33.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case
  - Không có
- 3.33.6 Điểm mở rộng
  - Không có

### 3.34 Đặc tả Use-case "Xem thống kê sách có trong thư viện"

- 3.34.1 Tóm tắt
  - Người sử dụng: Thủ thư
  - Chức năng: xem thống kê
  - Ý nghĩa: xem thống kê sách có trong thư viện
- 3.34.2 Dòng sự kiện
- 3.34.2.1 Dòng sự kiện chính
  - 1. Thủ thư chọn chức năng xem thống kê
  - 2. Thủ thư chọn xem thống kê sách có trong thư viện
  - 3. Thủ thư chọn thời gian (ngày, tuần, tháng, năm, custom)
  - 4. Hệ thống tiến hành truy xuất thông tin và tính toán nếu cần thiết
  - 5. Hệ thống hiển thị kết quả thống kê và hiện kết quả ra màn hình
- 3.34.2.2 Các dòng sự kiện khác
  - Không có
- 3.34.3 Các yêu cầu đặc biệt

Chỉ có thủ thư mới có quyền này

3.34.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case

Thủ thư đã đăng nhập vào hệ thống

- 3.34.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case
  - Không có





#### 3.34.6 Điểm mở rộng

- Không có

### 3.35 Đặc tả Use-case "Xuất báo cáo"

- 3.35.1 Tóm tắt
  - Người sử dụng: thủ thư
  - Chức năng: xuất báo cáo
  - Ý nghĩa: xuất báo cáo
- 3.35.2 Dòng sự kiện
- 3.35.2.1 Dòng sự kiện chính
  - 1. Thủ thư đang ở chức năng xem thống kê
  - 2. Thủ thư xác nhận xuất báo cáo
  - 3. Hệ thống lưu bao cáo dưới dạng file .csv
- 3.35.2.2 Các dòng sự kiện khác

Không có

3.35.3 Các yêu cầu đặc biệt

Thực hiện sau khi thủ thư đã thống kê theo một chủ đề nào đó

- 3.35.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case
  - Thủ thư phải đăng nhập
- 3.35.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case
  - Thành công: Xuất ra dưới dạng file .csv
- 3.35.6 Điểm mở rộng

Không có

#### 3.36 Đặc tả Use-case "Đặt sách trước"

- 3.36.1 Tóm tắt
  - Người sử dụng: đọc giả
  - Chức năng: đặt sách trước
  - Ý nghĩa: đặt những sách hiện đang không có trong thư viện
- 3.36.2 Dòng sự kiện
- 3.36.2.1 Dòng sự kiện chính
  - 1. Đọc giả chọn chức năng xem thông tin sách

Trang 35





- 2. Xác nhân đặt
- 3. Hệ thống ghi nhận và lưu vào hàng đợi CSDL
- 3.36.2.2 Các dòng sự kiện khác

Không có

3.36.3 Các yêu cầu đặc biệt

Không có

- 3.36.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case
  - Thủ thư phải đăng nhập
- 3.36.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case
  - Thành công: Cập nhật lại danh sách đặt sách
- 3.36.6 Điểm mở rộng

Không có

- 3.37 Đặc tả Use-case "Đặt lại mật khẩu cho đọc giả"
- 3.37.1 Tóm tắt
  - Người sử dụng: thủ thư
  - Chức năng: đặt lại mật khẩu cho đọc giả
  - Ý nghĩa: đặt lại mật khẩu cho đọc giả
- 3.37.2 Dòng sự kiện
- 3.37.2.1 Dòng sự kiện chính
  - 1. Chọn đọc giả cần đặt lại mật khẩu
  - 2. Thực hiện xác nhận đặt lại mật khẩu
  - 3. Hệ thống thực hiện cập nhật lại mật khẩu cho đọc giả
- 3.37.2.2 Các dòng sự kiện khác

Không có

3.37.3 Các yêu cầu đặc biệt

Tìm đọc giả thành công

- 3.37.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case
  - Thủ thư phải đăng nhập
- 3.37.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case
  - Thành công: Cập nhật lại mật khẩu đọc giả
- 3.37.6 Điểm mở rộng





#### 3.38 Đặc tả Use-case "Thông báo khi sách quá hạn mail"

#### 3.38.1 Tóm tắt

- Người sử dụng: hệ thống
- Chức năng: thông báo khi sách quá hạn mai
- Ý nghĩa: thông báo khi sách quá hạn mai

#### 3.38.2 Dòng sự kiện

- 3.38.2.1 Dòng sự kiện chính
  - 1. Hệ thống kiểm tra danh sách mượn
  - 2. Hệ thống thông báo mail cho đọc giả đã mượn quá hạn

### 3.38.2.1.1 Các dòng sự kiện khác

Không có

3.38.3 Các yêu cầu đặc biệt

Không có

3.38.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case

Không có

- 3.38.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case
  - Thành công: Cập nhật lại danh sách thu tiền phạt

### 3.38.6 Điểm mở rộng

Không có

#### 3.39 Đặc tả Use-case "Nhập danh sách sách theo file csv"

#### 3.39.1 Tóm tắt

- Người sử dụng: Thủ thư
- Chức năng: nhập danh sách sách theo file csv
- Ý nghĩa: nhập danh sách sách theo file csv

#### 3.39.2 Dòng sự kiện

- 3.39.2.1 Dòng sự kiện chính
  - 1. Thủ thư chọn chức năng nhập sách từ file
  - 2. Thủ thư chọn file để tải lên hệ thống
  - 3. Hệ thống đọc thông tin từ file
  - 4. Hệ thống cập nhật lại danh sách sách





3.39.2.2 Các dòng sự kiện khác

Không có

3.39.3 Các yêu cầu đặc biệt

Không có

3.39.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case

Thủ thư đã đăng nhập

- 3.39.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case
  - Thành công: Cập nhật lại thông tin của danh sách sách
- 3.39.6 Điểm mở rộng
  - Không có

### 3.40 Đặc tả Use-case "Nhập danh sách đọc giả theo file csv"

- 3.40.1 Tóm tắt
  - Người sử dụng: Thủ thư
  - Chức năng: nhập danh sách đọc giả theo file csv
  - Ý nghĩa: nhập danh sách đọc giả theo file csv
- 3.40.2 Dòng sự kiện
- 3.40.2.1 Dòng sự kiện chính
  - 1. Thủ thư chọn chức năng nhập đọc giả từ file
  - 2. Thủ thư chọn file để tải lên hệ thống
  - 3. Hệ thống đọc thông tin từ file
  - 4. Hệ thống cập nhật lại danh sách đọc giả
- 3.40.2.2 Các dòng sự kiện khác

Không có

3.40.3 Các yêu cầu đặc biệt

Không có

3.40.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case

Thủ thư đã đăng nhập

- B.40.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case
  - Thành công: Cập nhật lại thông tin của danh sách đọc giả
- 3,40.6 Điểm mở rộng
  - Không có





### 3.41 Đặc tả Use-case "Gửi phản hồi"

#### 3.41.1 Tóm tắt

- Người sử dụng: đọc giả
- Chức năng: gửi phản hồi
- Ý nghĩa: gửi phản hồi

#### 3.41.2 Dòng sự kiện

- 3.41.2.1 Dòng sự kiện chính
  - 1. Đọc giả chọn vào mục phản hồi
  - 2. Đọc giả viết thông tin nội dung phản hồi
  - 3. Đọc giả xác nhận gửi thông tin nội dung phản hồi
  - 4. Hệ thống lưu xuống danh sách phản hồi
- 3.41.2.2 Các dòng sự kiện khác

Không có

3.41.3 Các yêu cầu đặc biệt

Không có

3.41.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case

Đọc giả đã đăng nhập vào hệ thống

- 3.41.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case
  - Thành công: Cập nhật lại thông tin danh sách phản hồi
- 3.41.6 Điểm mở rộng
  - Không có

#### 3.42 Đặc tả Use-case "Xem danh sách phản hồi"

#### 3.42.1 Tóm tắt

- Người sử dụng: Thủ thư
- Chức năng: xem danh sách phản hồi của thư viện
- Ý nghĩa: Hiện thị danh sách phản hồi
- 3.42.2 Dòng sự kiện
- 3.42.2.1 Dòng sự kiện chính
  - 1. Thủ thư chọn xem danh sách phản hồi của thư viện
  - 2. Hệ thống tiến hành truy xuất thông tin
  - 3. Hệ thống hiển thị kết quả ra màn hình cho thủ thư





- 3.42.2.2 Các dòng sự kiện khác
  - Không có
- 3.42.3 Các yêu cầu đặc biệt
  - Không có
- 3.42.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case

Thủ thư đã đăng nhập vào hệ thống

- 3.42.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case
  - Không có
- 3.42.6 Điểm mở rộng
  - Không có

### 3.43 Đặc tả Use-case "Xem danh sách phòng đọc"

- 3.43.1 Tóm tắt
  - Người sử dụng: Đọc giả và thủ thư
  - Chức năng: xem danh sách phòng đọc
  - Ý nghĩa: xem danh sách phòng đọc và thông tin cơ bản
- 3.43.2 Dòng sự kiện
- 3.43.2.1 Dòng sự kiện chính
  - 1. Thủ thư hoặc đọc giả chọn chức năng xem danh sách phòng đọc
  - 2. Hệ thống tiến hành truy xuất thông tin
  - 3. Hệ thống hiển thị kết quả ra màn hình đọc giả ra màn hình
- 3.43.2.2 Các dòng sự kiện khác
  - Không có
- 3.43.3 Các yêu cầu đặc biệt
  - Không có
- 3.43.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case

Thủ thư đã đăng nhập vào hệ thống

- 3.43.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case
  - Không có
- 3.43.6 Điểm mở rộng
  - Không có





#### 3.44 Đặc tả Use-case "Mượn phòng đọc"

- 3.44.1 Tóm tắt
  - Người sử dụng: Thủ thư
  - Chức năng: mượn phòng đọc
  - Ý nghĩa: mượn phòng đọc còn trống
- 3.44.2 Dòng sự kiện
- 3.44.2.1 Dòng sự kiện chính
  - 1. Thủ thư xem danh sách phòng đọc
  - 2. Thủ thư chọn phòng đọc còn trống
  - 3. Thủ thư điền thông tin: đọc giả, thời gian bắt đầu mượn, thời gian hết hạn
  - 4. Thủ thư xác nhận mượn phòng đọc
  - 5. Hệ thống cập nhật lại danh sách phòng đọc
- 3.44.2.2 Các dòng sự kiện khác
  - Không có
- 3.44.3 Các yêu cầu đặc biệt

Chỉ có thủ thư mới có quyền này

3.44.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case

Thủ thư đã đăng nhập vào hệ thống

- 3.44.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case
  - Thành công: Cập nhật danh sách phòng đọc
- 3.44.6 Điểm mở rộng
  - Không có

#### 3.45 Đặc tả Use-case "Trả phòng đọc"

- 3.45.1 Tóm tắt
  - Người sử dụng: Thủ thư
  - Chức năng: trả phòng đọc
  - Ý nghĩa: trả phòng đọc
- 3.45.2 Dòng sự kiện
- 3.45.2.1 Dòng sự kiện chính
  - 1. Thủ thư xem danh sách phòng đọc
  - 2. Thủ thư chọn phòng đọc mà đọc giả cần trả
  - 3. Hệ thống cập nhật lại danh sách phòng đọc





- 3.45.2.2 Các dòng sự kiện khác
  - Không có
- 3.45.3 Các yêu cầu đặc biệt

Chỉ có thủ thư mới có quyền này

3.45.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case

Thủ thư đã đăng nhập vào hệ thống

- 3.45.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case
  - Thành công: Cập nhật danh sách phòng đọc
- 3.45.6 Điểm mở rộng
  - Không có

### 3.46 Đặc tả Use-case "Xem hướng dẫn sử dụng"

- 3.46.1 Tóm tắt
  - Người sử dụng: đọc giả
  - Chức năng: xem hướng dẫn sử dụng
  - Ý nghĩa: xem hướng dẫn sử dụng
- 3.46.2 Dòng sự kiện
- 3.46.2.1 Dòng sự kiện chính
  - 1. Đọc giả chọn xem hướng dẫn sử dụng
  - 2. Đọc giả chọn bài viết hướng dẫn
  - 3. Hệ thống tiến hành truy xuất thông tin
  - 4. Hệ thống hiển thị kết quả ra màn hình đọc giả ra màn hình
- 3.46.2.2 Các dòng sự kiện khác
  - Không có
- 3.46.3 Các yêu cầu đặc biệt
  - Không có
- 3.46.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case
  - Không có
- 3.46.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case
  - Không có
- 3,46.6 Điểm mở rộng
  - Không có





#### 3.47 Đặc tả Use-case "Xem danh sách câu hỏi thường gặp"

- 3.47.1 Tóm tắt
  - Người sử dụng: đọc giả
  - Chức năng: xem danh sách câu hỏi thường gặp
  - Ý nghĩa: xem danh sách câu hỏi thường gặp
- 3.47.2 Dòng sự kiện
- 3.47.2.1 Dòng sự kiện chính
  - 1. Đọc giả chọn mục những câu hỏi thường gặp
  - 2. Đọc giả chọn câu hỏi cần xem
  - 3. Hệ thống tiến hành truy xuất thông tin
  - 4. Hệ thống hiển thị kết quả ra màn hình đọc giả ra màn hình
- 3.47.2.2 Các dòng sự kiện khác
  - Không có
- 3.47.3 Các yêu cầu đặc biệt
  - Không có
- 3.47.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case
  - Không có
- 3.47.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case
  - Không có
- 3.47.6 Điểm mở rộng
  - Không cóọn

### 3.48 Đặc tả Use-case "Xem danh sách đọc giả"

- 3.48.1 Tóm tắt
  - Người sử dụng: thủ thư
  - Chức năng: xem danh sách đọc giả
  - Ý nghĩa: xem danh sách đọc giả
- 3.48.2 Dòng sự kiện
- 3.48.2.1 Dòng sự kiện chính
  - 1. Thủ thư chọn chức năng xem danh sách đọc giả
  - 2. Hệ thống tiến hành truy xuất thông tin





- 3. Hệ thống hiển thị kết quả ra màn hình đọc giả ra màn hình
- 3.48.2.2 Các dòng sự kiện khác
  - Không có
- 3.48.3 Các yêu cầu đặc biệt
  - Không có
- 3.48.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case
  - Thủ thư đăng nhập
- 3.48.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case
  - Không có
- 3.48.6 Điểm mở rộng
  - Không có

### 3.49 Đặc tả Use-case "Thông báo khi có sách mới qua email"

- 3.49.1 Tóm tắt
  - Người sử dụng: hệ thống
  - Chức năng: thông báo khi có sách mới qua email
  - Ý nghĩa: thông báo khi có sách mới qua email
- 3.49.2 Dòng sự kiện
- 3.49.2.1 Dòng sự kiện chính
  - 1. Hệ thống kiểm tra danh sách mới mà đọc giả yêu cầu
  - 2. Hệ thống gửi mail đến những đọc giả đã yêu cầu
- 3.49.2.2 Các dòng sự kiện khác
  - Không có
- 3.49.3 Các yêu cầu đặc biệt
  - Không có
- 3.49.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case
  - Không có
- 3.49.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case
  - Không có
- 3.49.6 Điểm mở rộng
  - Không có





#### 3.50 Đặc tả Use-case "Phân loại đọc giả theo chức vụ"

- 3.50.1 Tóm tắt
  - Người sử dụng: thủ thư
  - Chức năng:phân loại đọc giả theo chức vụ
  - Ý nghĩa: phân loại đọc giả theo chức vụ
- 3.50.2 Dòng sự kiện
- 3.50.2.1 Dòng sự kiện chính
  - 1. Thủ thư chọn chức năng phân loại đọc giả
  - 2. Thủ thư chọn loại đọc giả cần truy xuất
  - 3. Hệ thống tiến hành truy xuất thông tin
  - 4. Hệ thống hiển thị kết quả ra màn hình đọc giả ra màn hình
- 3.50.2.2 Các dòng sự kiện khác
  - Không có
- 3.50.3 Các yêu cầu đặc biệt
  - Không có
- 3.50.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case
  - Thủ thư cần đăng nhập
- 3.50.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case
  - Không có
- 3.50.6 Điểm mở rộng
  - Không có

#### 3.51 Đặc tả Use-case "Thay đổi ngôn ngữ"

- 3.51.1 Tóm tắt
  - Người sử dụng: tất cả mọi người
  - Chức năng: thay đổi ngôn ngữ
  - Ý nghĩa: chỉ áp dụng ngôn ngữ tiếng anh và tiếng việt
- 3.51.2 Dòng sự kiện
- 3.51.2.1 Dòng sự kiện chính
  - 1. Người dùng chọn vào nút thay đổi ngôn ngữ
  - 2. Chọn ngôn ngữ cần hiển thị
  - 3. Hệ thống hiển thị lại ngôn ngữ





- 3.51.2.2 Các dòng sự kiện khác
  - Không có
- 3.51.3 Các yêu cầu đặc biệt
  - Không có
- 3.51.4 Trạng thái hệ thống khi bắt đầu thực hiện Use-case
  - Không có
- 3.51.5 Trạng thái hệ thống sau khi thực hiện Use-case
  - Không có
- 3.51.6 Điểm mở rộng
  - Không có